

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1217/QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 30 tháng 8 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Chương trình thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2012-2015, định hướng đến năm 2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 1610/QĐ-TTg ngày 16/9/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 11/QĐ-UBND ngày 30/01/2010 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Giang đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Xét đề nghị của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 173/TTr-VHTTDL ngày 23 tháng 8 năm 2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chương trình thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2012-2015, định hướng đến năm 2020 (ban hành kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Giám đốc các Sở, thủ trưởng các cơ quan thuộc UBND tỉnh, chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Ban chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Linh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

CHƯƠNG TRÌNH

Thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2012-2015, định hướng đến năm 2020

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1217/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2012
của Chủ tịch UBND tỉnh)*

Thực hiện Quyết định số 1610/QĐ-TTg ngày 16/9/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020; Chương trình số 12/CTrPH-MTTQ-BVHTTDL ngày 29/9/2011 của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về phối hợp chỉ đạo thực hiện nâng cao chất lượng Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”; UBND tỉnh Bắc Giang xây dựng Chương trình thực hiện phong trào TĐĐKXDĐSVH giai đoạn 2012-2015, định hướng đến năm 2020 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tập trung chỉ đạo, đẩy mạnh phong trào TĐĐKXDĐSVH trong toàn tỉnh theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả, hoàn thành tốt các mục tiêu của phong trào giai đoạn từ năm 2012 đến 2015 và định hướng đến năm 2020.

2. Gắn thực hiện Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa với thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh giai đoạn 2011-2015 theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII.

3. Tăng cường công tác lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền, vai trò chỉ đạo, hướng dẫn của Ban chỉ đạo Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa các cấp; sự phối hợp thường xuyên, chặt chẽ của Mặt trận Tổ quốc với các cơ quan, đoàn thể trong công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân triển khai thực hiện.

4. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động phù hợp với điều kiện cụ thể của các địa phương, cơ quan, đơn vị, huy động mạnh mẽ các nguồn lực tham gia thực hiện phong trào, tạo cơ chế quản lý đồng bộ để phong trào phát triển bền vững.

5. Nội dung Chương trình được phổ biến, quán triệt kịp thời tới Ban chỉ đạo Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa các cấp, triển khai tập huấn cho cán bộ phụ trách phong trào ở cơ sở, được tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân, tạo sự thống nhất, đồng bộ trong quá trình chỉ đạo, triển khai thực hiện.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU, CHƯƠNG TRÌNH VÀ GIẢI PHÁP TRONG PHONG TRÀO “TOÀN DÂN ĐOÀN KẾT XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG VĂN HÓA”

1. Mục tiêu chung

1.1- Nâng cao chất lượng phong trào xây dựng gia đình văn hóa; thôn, làng, bản văn hóa; tổ dân phố văn hóa; cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa; xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị; tạo chuyển biến tích cực trong việc xây dựng con người có tư tưởng, đạo đức, lối sống, nếp sống văn hóa; thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới; việc tang và lễ hội; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc; góp phần đẩy lùi các tệ nạn xã hội.

1.2- Gắn kết và phát huy vai trò của Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” với phát triển văn hóa nông thôn; xây dựng nông thôn mới; xây dựng nếp sống văn minh đô thị; đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa việc xây dựng các thiết chế văn hóa và hoạt động văn hóa, thể thao ở cơ sở; thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội của tỉnh trong giai đoạn mới.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020

2.1. Mục tiêu cụ thể đến năm 2015

a) Đối với các huyện đồng bằng, trung du và thành phố Bắc Giang:

- Thu hút 40% trở lên số người dân tham gia vào các hoạt động thể thao; 40% trở lên số người dân tham gia các hoạt động văn hóa ở cơ sở;

- 50% nhà văn hóa và khu thể thao xã; 35% nhà văn hóa và khu thể thao thôn đạt quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

- 80% gia đình được công nhận và giữ vững danh hiệu “Gia đình văn hóa”; trong đó có 15% gia đình văn hóa ở nông thôn có kinh tế phát triển khá từ sản xuất nông nghiệp hàng hóa;

- 65% thôn, làng, bản, tổ dân phố và tương đương được công nhận và giữ vững danh hiệu “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” và tương đương; trong đó có 20% làng văn hóa đạt chuẩn về cơ sở vật chất, hạ tầng nông thôn mới;

- 90% hộ gia đình được phổ biến các quy định của pháp luật và văn hóa;

- 100% cán bộ văn hóa, thể thao được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ;

- 70% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa;

- 20% xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; 20% phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị.

b) Đối với các huyện miền núi:

- Thu hút 20% trở lên số người dân tham gia vào các hoạt động thể thao; 20% trở lên số người dân tham gia vào các hoạt động văn hóa ở cơ sở;

- 30% nhà văn hóa và khu thể thao xã; 20% nhà văn hóa và khu thể thao thôn đạt quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

- 70% gia đình được công nhận và giữ vững danh hiệu “Gia đình văn hóa”; trong đó có 5% gia đình có kinh tế phát triển khá từ sản xuất nông nghiệp hàng hóa;

- 55% thôn, làng, bản, tổ dân phố và tương đương được công nhận và giữ vững danh hiệu văn hóa; trong đó có 15% làng văn hóa đạt chuẩn về cơ sở vật chất, hạ tầng nông thôn mới;

- 85% hộ gia đình được phổ biến các quy định về pháp luật và văn hóa;

- 100% cán bộ văn hóa, thể thao được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ;

- 60% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa;

- 15% xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; 15% thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị;

Tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng gia đình văn hóa, làng, bản, tổ dân phố, xã văn hóa gắn với xây dựng nông thôn mới. Thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII. Phần đầu đến năm 2015, toàn tỉnh có 40/230 xã đạt tiêu chí nông thôn mới; 20 phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị.

2.2. Định hướng đến năm 2020

a) Tiếp tục củng cố về chất lượng; nâng cao tỷ lệ các chỉ tiêu đạt được trong giai đoạn 2011 - 2015.

b) Phần đầu đạt được các tiêu chí về xây dựng văn hóa nông thôn mới cấp xã:

- 50% xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; 50% phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị;

- 100% thôn, làng và tương đương ở đồng bằng và 60% ở miền núi và các xã đặc biệt khó khăn có nhà văn hóa và khu thể thao đạt quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

3. Các chương trình thực hiện

3.1. Xây dựng “Người tốt, việc tốt” và các điển hình tiên tiến

a) Xây dựng con người có phẩm chất về tư tưởng, đạo đức, lối sống và nhân cách văn hóa, đáp ứng yêu cầu thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

b) Bình chọn, biểu dương và khen thưởng gương “Người tốt, việc tốt” ở các cấp trong phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, với những đức tính sau:

- Có tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, nếp sống văn hóa lành mạnh;

- Có tinh thần vượt khó, vươn lên thoát khỏi nghèo nàn, lạc hậu;

- Gương mẫu, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương và quy ước cộng đồng;

- Tương thân, tương ái, đoàn kết và giúp đỡ mọi người;

- Tích cực tham gia thực hiện các phong trào thi đua ở địa phương.

c) Xây dựng, biểu dương, khen thưởng và phổ biến nhân rộng các điển hình tiên tiến trong Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” bao gồm:

- Gia đình văn hóa; thôn, làng, bản văn hóa; tổ dân phố văn hóa; cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa; xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; phường đạt chuẩn văn minh đô thị;

- Các cá nhân, tập thể có tinh thần vượt khó, phát huy nội lực, có cách làm sáng tạo, hiệu quả, đạt thành tích xuất sắc thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

3.2. Thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trong giai đoạn mới

a) Xây dựng khu dân cư đoàn kết, tương trợ, phát triển bền vững vì mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh”.

b) Tiếp tục thực hiện hiệu quả Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên cơ sở bổ sung nội dung, tiêu chí thực hiện góp phần xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

c) Tiếp tục phát huy hiệu quả việc tổ chức “Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc” ở khu dân cư.

d) Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các chương trình, kế hoạch của địa phương; vận động nhân dân phát huy nội lực để xây dựng nông thôn mới; xây dựng đô thị văn minh; xây dựng gia đình văn hóa; thôn, làng, bản, tổ dân phố văn hóa và tương đương.

3.3. Đẩy mạnh phong trào xây dựng gia đình văn hóa; thôn, làng, bản văn hóa; tổ dân phố văn hóa và tương đương

a) Nâng cao nhận thức và ý thức tự nguyện, tự giác của các gia đình trong xây dựng gia đình văn hóa; ý thức trách nhiệm của người dân và năng lực tự quản cộng đồng ở khu dân cư trong quá trình xây dựng, giữ vững danh hiệu thôn, làng, bản văn hóa; tổ dân phố; tổ dân phố văn hóa và tương đương.

b) Thực hiện nghiêm túc việc công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” và tương đương theo Luật Thi đua - Khen thưởng và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

c) Phát huy vai trò Ban công tác mặt trận ở khu dân cư trong việc tuyên truyền, vận động, bình xét và công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” và tương đương.

3.4. Xây dựng, công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa

a) Xây dựng cơ quan, đơn vị (cơ quan Đảng, Nhà nước, các đoàn thể chính trị; các đơn vị sự nghiệp công trong lĩnh vực y tế, giáo dục, văn hóa, thông tin, thể thao và du lịch, các đơn vị quân đội nhân dân, công an nhân dân) đạt chuẩn văn hóa do Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh công nhận, theo các tiêu chuẩn cơ bản sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ;
- Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa công sở;
- Gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

b) Xây dựng doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa, do Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh công nhận, theo các tiêu chuẩn cơ bản sau:

- Sản xuất, kinh doanh ổn định và từng bước phát triển;
- Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa doanh nghiệp;
- Nâng cao đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần của người lao động;
- Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

3.5. Xây dựng, công nhận xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị

a) Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới, do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố công nhận, đạt các tiêu chuẩn sau:

- Giúp nhau phát triển kinh tế;
- Nâng cao chất lượng gia đình văn hóa; thôn, làng, bản, tổ dân phố văn hóa;
- Xây dựng thiết chế và phong trào văn hóa, thể thao;
- Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa nông thôn;
- Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương.

b) Phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị, do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố công nhận đạt các tiêu chuẩn sau:

- Quản lý, xây dựng đô thị theo quy hoạch;
- Nâng cao chất lượng gia đình văn hóa, tổ dân phố văn hóa;
- Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa đô thị;
- Xây dựng phong trào văn hóa, thể thao;
- Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương.

3.6. Thực hiện các cuộc vận động, phong trào và nội dung văn hóa gắn với thực hiện các nhiệm vụ kinh tế, xã hội và các hoạt động chuyên ngành

a) Lồng ghép thực hiện các cuộc vận động, phong trào hiện có; bổ sung các nội dung văn hóa phù hợp với thực tiễn; gắn kết chặt chẽ văn hóa với các lĩnh vực của đời sống xã hội, phát huy vai trò của các yếu tố văn hóa và nhân tố con người trở thành nội sinh quan trọng của sự phát triển kinh tế- xã hội.

b) Gắn với các cuộc vận động xã hội rộng lớn: “Ngày vì người nghèo”; xây dựng nông thôn mới; xây dựng đô thị văn minh; thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; phòng chống tệ nạn xã hội; xây dựng văn hóa giao thông.

c) Gắn kết thực hiện nhiệm vụ của các ngành, đoàn thể với các phong trào: “Học tập, lao động, sáng tạo trong cán bộ, công nhân viên chức”; “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”; “Nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi”; “Phụ nữ tích cực học tập, lao động, sáng tạo xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”; “Cựu Chiến binh gương mẫu”; “Tuổi trẻ Việt Nam sống, chiến đấu, lao động và học tập theo gương Bác Hồ vĩ đại”; “Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong các đơn vị lực lượng vũ trang”; “Chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân”...

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp về lãnh đạo, chỉ đạo

a) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo:

- Đưa mục tiêu thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” vào nghị quyết của các cấp ủy Đảng, kế hoạch của các cấp chính quyền để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện.

- Kiện toàn về tổ chức, hoạt động và bảo đảm điều kiện cho Ban Chỉ đạo phong trào ở các cấp hoạt động thường xuyên, hiệu quả. Chú trọng công tác giáo dục, quản lý cán bộ, công chức, viên chức, sỹ quan, chiến sỹ lực lượng vũ trang gương mẫu thực hiện phong trào.

b) Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo phong trào ở các cấp:

- Các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tinh chủ động tăng cường các hoạt động chỉ đạo, hướng dẫn và phối hợp với các địa phương triển khai thực hiện phong trào theo các nội dung được phân công.

- Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Ban Chỉ đạo các cấp theo hướng: thiết thực, hiệu quả, sâu sát thực tiễn, có trọng tâm, trọng điểm; giải quyết những khó khăn, vướng mắc, bất cập đặt ra trong quá trình triển khai phong trào.

- Ban chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” các cấp phối hợp chặt chẽ với Liên đoàn Lao động ở các cấp triển khai thực hiện phong trào xây dựng đời sống văn hóa ở các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn toàn tỉnh.

- Xây dựng và thực hiện tốt quy chế làm việc, quy chế phối hợp giữa các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo các cấp, nhằm bảo đảm sự chỉ đạo tập trung, thống nhất, gắn với việc phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của các cơ quan, tổ chức thành viên Ban Chỉ đạo các cấp.

2. Giải pháp về huy động nguồn lực

a) Tăng mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước:

- Bảo đảm kinh phí hoạt động thường xuyên của Ban Chỉ đạo phong trào ở các cấp; kinh phí bồi dưỡng nghiệp vụ; kinh phí khen thưởng các cá nhân, gia đình, cộng đồng, tập thể có thành tích xuất sắc thực hiện phong trào theo quy định hiện hành.

- Đầu tư ngân sách xây dựng nhà văn hóa, sân thể thao xã; hỗ trợ một phần xây dựng nhà văn hóa, sân thể thao thôn, phấn đấu đến năm 2015 đầu tư và hỗ trợ kinh phí để xây dựng 35% số nhà văn hóa, khu thể thao xã, 25% nhà văn hóa, khu thể thao thôn đạt tiêu chuẩn theo quy định của Bộ VHTTDL.

- Bảo đảm kinh phí khen thưởng danh hiệu “Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” và tương đương được cấp kèm giấy chứng nhận theo quy định của Luật Thi đua - Khen thưởng và Quyết định số 309/2011/QĐ-UBND ngày 31/8/2011 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quy định công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

- Bổ sung kinh phí khen thưởng từ nguồn ngân sách nhà nước cho việc công nhận cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa; doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa cho Liên đoàn Lao động tỉnh; kinh phí khen thưởng “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”; “Phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” cho Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- Khuyến khích các địa phương, các ngành, đoàn thể căn cứ vào khả năng ngân sách và các nguồn xã hội hóa hỗ trợ trang thiết bị hoạt động văn hóa, thể thao cho các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa; các thôn, làng, bản, tổ dân phố văn hóa và tương đương; xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị.

- Hỗ trợ kinh phí khuyến khích các thôn, làng, bản xây dựng cơ sở vật chất hạ tầng nông thôn mới. Hoàn thành quy hoạch, dành quỹ đất công, hỗ trợ kinh phí đền bù đất đai, giải phóng mặt bằng xây dựng các cơ sở văn hóa, thể thao xã hội hóa theo các quy định của pháp luật.

b) Đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa văn hóa:

- Khuyến khích, tạo điều kiện cho các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp đầu tư xây dựng các cơ sở xã hội hóa về lĩnh vực văn hóa, thể thao và vui chơi giải trí ở nông thôn, theo quy định của pháp luật.

- Xây dựng cơ chế huy động các doanh nghiệp đóng trên địa bàn tham gia xây dựng đời sống văn hóa; vận động nhân dân tự nguyện đóng góp kinh phí để duy trì hoạt động thường xuyên của nhà văn hóa, sân thể thao xã, thôn (làng, bản).

- Phát động rộng rãi các mô hình tổ chức, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao phù hợp với điều kiện sinh hoạt và nhu cầu người dân ở các vùng, miền, địa bàn dân cư.

3. Giải pháp về nghiệp vụ

a) Bồi dưỡng, nâng cao trình độ nhận thức và kỹ năng tổ chức triển khai thực hiện phong trào TĐKXDĐSVH cho Ban Chỉ đạo phong trào ở các cấp.

b) Xây dựng, phổ biến và nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến giữ vững và phát huy các danh hiệu văn hóa; có cách nghĩ, cách làm tích cực, sáng tạo thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” ở các cấp.

c) Tổ chức tốt việc nghiên cứu khoa học, tổng kết lý luận và thực tiễn, điều tra xã hội học về hiệu quả thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; kịp thời bổ sung, sửa đổi về nội dung, giải pháp thực hiện phong trào phù hợp với thực tiễn ở địa phương.

d) Tích cực tham mưu cho các cấp ủy Đảng, chính quyền ban hành các chủ trương, chính sách, pháp luật về phát triển Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

4. Đẩy mạnh công tác thi đua, khen thưởng

a) Tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức của người dân, cộng đồng dân cư, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp về vai trò của văn hóa, trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ phát triển văn hóa; gắn với phát động và tổ chức tốt phong trào thi đua, tạo động lực, thúc đẩy thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; khuyến khích mọi cá nhân, gia đình, cộng đồng, tập thể thực hiện phong trào.

b) Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên các phương tiện thông tin đại chúng. Hàng năm tổ chức tuyên dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể xuất sắc trong Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” ở các huyện, thành phố, tiến tới Hội nghị tôn vinh các điển hình tiên tiến trong phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” của tỉnh và toàn quốc vào năm 2015 và năm 2020.

c) Lấy kết quả thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” là một trong các tiêu chuẩn để bình xét các danh hiệu thi đua của các cá nhân và tập thể hàng năm. Chú trọng công tác khen thưởng, động viên, cổ vũ phong trào phù hợp với các quy định của Luật Thi đua - Khen thưởng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh

a) Chỉ đạo công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, tiêu chí, tiêu chuẩn công nhận các danh hiệu thi đua trong phong trào đến từng gia đình, khu dân cư biết và thực hiện.

b) Chỉ đạo việc đăng ký, bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” và tương đương.

c) Chủ trì, phối hợp với các cấp, các ngành tổ chức tốt “Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc” (18 tháng 11 hàng năm) để công bố và biểu dương phong trào xây dựng gia đình văn hóa.

d) Chủ trì phối hợp với các cấp, các ngành thực hiện Cuộc vận động “Ngày vì người nghèo” và các hoạt động từ thiện trên địa bàn toàn tỉnh.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Cơ quan Thường trực của Ban chỉ đạo Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa tỉnh, chỉ đạo tổ chức các hoạt động tuyên truyền trong Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa; phong trào xây dựng, phát triển nông thôn mới đạt chuẩn văn hóa, nâng cao chất lượng xây dựng gia đình văn hóa, thôn, làng, bản, tổ dân phố văn hóa; chỉ đạo thực hiện nếp sống văn minh, thực hành tiết kiệm trong việc cưới, việc tang và lễ hội.

b) Phối hợp với các ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ quần chúng, bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể phục vụ nâng cao đời sống văn hóa lành mạnh trong nhân dân.

c) Chỉ đạo phong trào “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” phát triển sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân, nâng cao sức khỏe phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

d) Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh chỉ đạo tổ chức tốt “Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc” ở khu dân cư vào ngày 18 tháng 11 hàng năm để biểu dương phong trào xây dựng gia đình văn hóa.

đ) Chủ trì phối hợp với các ngành thành viên Ban chỉ đạo Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa của tỉnh tổ chức các đợt kiểm tra định kỳ (hoặc đột xuất), 6 tháng đầu năm và cuối năm.

e) Tham mưu giúp Ban chỉ đạo Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa của tỉnh báo cáo kết quả của phong trào, đề nghị biểu dương, khen thưởng và tổ chức tổng kết Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa hàng năm, tổ chức Hội nghị biểu dương các điển hình tiêu biểu của phong trào 3 năm, 5 năm.

f) Chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thành phố phối hợp với Ủy ban MTTQ và các thành viên Ban chỉ đạo tổ chức kiểm tra, công nhận, công nhận lại danh hiệu thôn, làng, bản, tổ dân phố văn hóa và tương đương; đề nghị Chủ tịch UBND các huyện, thành phố ra quyết định công nhận, công nhận lại các danh hiệu văn hóa.

g) Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh tổ chức tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư cho cán bộ văn hóa - xã hội, cán bộ Mặt trận ở cơ sở.

3. Liên đoàn Lao động tỉnh

a) Chỉ đạo triển khai thực hiện Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; đẩy mạnh các phong trào thi đua, các hoạt động xây dựng đời sống văn hóa, tinh thần cho công nhân, viên chức, người lao động ở các cơ quan, đơn vị, khu công nghiệp, khu chế xuất, doanh nghiệp.

b) Chỉ đạo việc đăng ký, kiểm tra, bình xét và công nhận danh hiệu “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa” theo các tiêu chí, tiêu chuẩn quy định.

4. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Chủ trì phối hợp với các cơ quan ban ngành, đoàn thể của tỉnh chỉ đạo công tác tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, các chủ trương chính sách lớn của Đảng, Nhà nước về Văn hóa, định hướng tuyên truyền về công tác văn hóa tư tưởng gắn với chỉ đạo phong trào “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”.

5. Sở Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan hướng dẫn công tác thi đua-khen thưởng trong phong trào TĐĐKXDĐSVH đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Thi đua - Khen thưởng, Quyết định số 309/2011/QĐ-UBND ngày 31/8/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh quy định công tác thi đua-khen thưởng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

b) Thực hiện công tác khen thưởng tại Hội nghị tổng kết Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Sở Tài chính

a) Đảm bảo kinh phí hoạt động của Ban chỉ đạo phong trào ở các cấp, kinh phí bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ cho hệ thống cán bộ triển khai thực hiện phong trào ở các huyện, thành phố; kinh phí thi đua, khen thưởng; xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao.

b) Chỉ đạo và hướng dẫn công tác quản lý sử dụng kinh phí của Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa đảm bảo hiệu quả thiết thực.

c) Chỉ đạo xây dựng cơ chế khuyến khích xã hội hóa văn hóa, huy động và phát huy có hiệu quả các nguồn lực hỗ trợ, xây dựng cơ sở vật chất, hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao và các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao của phong trào.

7. Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, thành viên BCD Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa tỉnh

Chỉ đạo, triển khai thực hiện các phong trào, nội dung Chương trình này gắn với thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội và chuyên môn phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình.

8. UBND các huyện, thành phố

Phối hợp với các Ban, ngành, đoàn thể tỉnh thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Cụ thể hóa Chương trình thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2012 - 2015, định hướng đến năm 2020, phù hợp với yêu cầu và thực tiễn ở địa phương.

b) Đưa mục tiêu, nhiệm vụ phát triển phong trào vào kế hoạch hoạt động của chính quyền địa phương hàng năm để thực hiện.

c) Quy hoạch phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao ở các khu dân cư, khu công nghiệp, doanh nghiệp ở địa phương.

d) Đảm bảo kinh phí đầu tư, hỗ trợ ngân sách thực hiện phong trào; khuyến khích các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp và nhân dân tham gia phong trào.

đ) Thực hiện công tác thi đua, khen thưởng, công nhận danh hiệu văn hóa và khen thưởng các cá nhân, gia đình, tập thể xuất sắc thực hiện phong trào theo quy định của pháp luật.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Linh